

Bản án số: 131/2017/HS-PT

Ngày: 19-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi

Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng

Ông Ong Thân Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đình Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 19/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 193/2017/HSPT ngày 02/11/2017 đối với bị cáo Chu Văn H do có kháng cáo của bị cáo H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Chu Văn H, sinh năm 1995 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang; Tên gọi khác: Không; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Chu Văn T và bà Nguyễn Thị S; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giam từ ngày 07/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Chu Văn H:

Ông Hoàng Trọng Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 03/6/2017, Chu Văn H đi bộ lên rừng tìm nấm lim nhưng không tìm được, đến khoảng 08 giờ cùng ngày H từ rừng đi quay về; trên đường về H thấy nhà anh Nguyễn Văn T ở cùng thôn T, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc

Giang cửa chính khóa, không có người ở nhà, H nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh T trộm cắp tài sản. Phát hiện thấy cửa phụ ở đầu hồi nhà anh T có hai cánh bằng gỗ, có khe hở ở giữa, cài then ngang bên trong, H dùng ngón tay luồn qua khe hở đẩy dần then sang một bên thì mở được cửa. Quá trình lục soát H thấy ở tại buồng ngủ có một két sắt, H tiến lại vặn mở ổ khóa nhưng không mở được, H thấy tại bàn để ti vi có hai chiếc kéo bằng kim loại, một chiếc là loại kéo cắt tóc, một chiếc là loại kéo cắt cành cây, H lấy hai chiếc kéo đó làm công cụ cây phá két sắt. H lật két sắt đồ nghiêm trên nền nhà, dùng kéo cắt tóc đâm, đục thủng lớp kim loại dưới đáy két, dùng kéo cắt cành cây cắt lớp kim loại tạo thành khoảng trống rộng (18 x 24) cm thì mặt đá dưới đáy két rơi ra ngoài; H tiếp tục dùng hai chiếc kéo đâm, đục thủng và cắt lớp kim loại ngăn cách tạo thành lỗ thủng. H lục soát, lấy từ trong két ra một túi nylon màu trắng loại túi đựng hồ sơ, hai con lợn nhựa (1 con màu đỏ, 1 con màu vàng), H dùng kéo cắt thủng con lợn nhựa màu đỏ lấy được một số tờ tiền mệnh giá từ 10.000đồng đến 200.000đồng ở bên trong con lợn cắt giấu vào túi quần. H nhận thấy két sắt vẫn còn một ngăn ở bên trên nên tiếp tục dùng kéo đục, cắt thủng lớp kim loại ngăn cách, thò tay vào lục soát lấy được hai tập tiền mệnh giá 500.000đồng, 1 hộp nhựa màu hồng đựng dây chuyền vàng, H đút toàn bộ vào túi quần. Để gia đình anh T không phát hiện được ngay, H vứt túi nylon, giấy tờ và 2 con lợn nhựa vào gầm giường, hót mặt đá cho vào túi nylon vứt vào gầm giường, dựng két sắt ở đúng vị trí ban đầu, khi ra khỏi nhà H luồn ngón tay cài then cửa lại như cũ. Sau đó H đi bộ về hướng thôn L, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; H vào một vườn keo bỏ tiền ra đếm được tổng cộng 180.800.000đồng, kiểm tra bên trong hộp nhựa màu hồng có 01 sợi dây chuyền vàng và 01 hóa đơn mua bán vàng. H cất tiền, vàng vào túi quần, vứt hộp nhựa tại vườn keo, dùng bật lửa đốt tờ hóa đơn mua bán vàng. H đi bộ đến thị trấn A, huyện S thuê xe taxi đi thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh chơi; H khai đã dùng số tiền 100.000.000 đồng mua số lô, số đề nhưng không trúng, H đi mua 01 sợi dây chuyền và 01 lắc tay bằng bạc hết 2.200.000 đồng. Đến ngày 05/6/2017 H đón xe khách quay về huyện S, H đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh S mở tài khoản rồi gửi 73.000.000 đồng vào tài khoản, số tài sản còn lại H đem về nhà cất giấu. Ngày 06/6/2017 hành vi trộm cắp tài sản của H bị phát hiện, H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 dây sợi chuyền vàng, 01 sợi dây chuyền bạc, 01 lắc tay bạc và giấy tờ mở tài khoản, nộp tiền tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Ngày 07/6/2017, Cơ quan điều tra khám xét tại nơi ở của H thu giữ 01 ví da màu nâu bên trong có số tiền 1.200.000đồng, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Chu Văn H, đồng thời đưa Huy đến Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh S rút số tiền 73.000.000 đồng để H giao nộp.

Ngày 15/6/2017, theo yêu cầu của Cơ quan điều tra, doanh nghiệp vàng, bạc tư nhân H xác định 01 dây chuyền vàng có trọng lượng 1,994 chỉ, trị giá ngày 03/6/2017 mua vào 3.410.000 đồng/ 1 chỉ, bán ra 3.500.000 đồng/ 1 chỉ; 01 lắc tay bằng bạc có trọng lượng 10,92 chỉ và 01 dây chuyền bằng bạc có trọng lượng 27,51 chỉ, trị giá ngày 03/6/2017 mua vào 40.000 đồng /1 chỉ, bán ra 60.000 đồng /1 chỉ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tài sản thu giữ được do Chu Văn H trộm cắp gồm: 01 sợi dây chuyền vàng có trọng lượng 1,994 chỉ, số tiền 74.200.000 đồng. Bà Nguyễn Thị S là mẹ đẻ bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh T số tiền bị cáo đã chi tiêu hết là 106.600.000 đồng.

Đối với lời khai của Chu Văn H cho rằng đã sử dụng số tiền 100.000.000 đồng mua số lô, số đề, nhưng H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người ghi số lô, số đề ở đâu, Cơ quan điều tra đã kết luận tiếp tục điều tra, khi nào xác định được sẽ xử lý hành vi đánh bạc sau.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Chu Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm e, khoản 2, Điều 138; các điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Chu Văn H 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 07 tháng 6 năm 2017).

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, tiền án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 03/10/2017 bị cáo Chu Văn H kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo phạm tội lần đầu, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù là nặng.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Văn H. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Văn H, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 50 đến 54 tháng tù.

Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa phát biểu luận cứ bào chữa : Về tội danh không có ý kiến gì, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự , không có tình tiết tăng nặng, nhất thời phạm tội , gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo , sống tại vùng có

điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà đã bồi thường khắc phục toàn bộ cho bị hại là rất cố gắng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 36 đến 48 tháng tù.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung, không tranh luận gì.

Kiểm sát viên đối đáp: Người bào chữa không có quan điểm gì đối lập với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu của người bào chữa.

Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Chu Văn H đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sau khi xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan Điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo Chu Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Chu Văn H thấy: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 05 năm tù là có phần nghiêm khắc với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với lý do sau khi xét xử sơ thẩm thì gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường thêm gần 10.000.000 đồng cho người bị hại, mặt khác bị cáo có thời gian tham gia quân đội hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương lao động. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chu Văn H. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm e, khoản 2, Điều 138; các điểm b, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Chu Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 07 tháng 6 năm 2017).

[2] Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 19/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, TAND huyện Sơn Động;
- Công an huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Bị cáo;
- Lưu HS, TT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi